

Bản án số: **159/2025/HS-PT**

Ngày: 12 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Phú.**

Các Thẩm phán:

Ông **Đinh Tấn Long;**

Bà **Nguyễn Thị Ánh Nguyệt.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Thanh Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2025/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Văn L. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 07/4/2000, tại huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Trà Đoá 1, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hai (đã chết) và bà Phan Thị Thu; có vợ là Huỳnh Thị Tuyết Nhung và có 01 con sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

2. **Lâm Văn L**, sinh ngày 27/7/2000, tại huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Trà Đoá 2, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn Đức và bà Trần Thị Bốn; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 5/2024, Nguyễn Văn H lên mạng xã hội tải và copy (sao chép) các hình ảnh về tấm pin và đèn năng lượng mặt trời rồi đăng lên tài khoản facebook có tên “Ko Cần Thương Hại” của Hậu rao bán đèn năng lượng mặt trời, khi có người liên lạc hỏi mua thì Hậu gọi điện rủ Lâm Văn L đến nghĩa địa thuộc Tổ 04, thôn Hà Bình, xã Bình Minh, huyện T, tỉnh Quảng Nam tháo trộm đèn năng lượng mặt trời mà các hộ dân lắp đặt cho các phần mộ của gia đình mang đi bán. Trong 02

ngày 26/5/2024 và 30/5/2024, H và L 02 lần rủ nhau chuẩn bị công cụ, phương tiện đến nghĩa địa thôn Hà Bình, xã Bình Minh, huyện Thăng Bình tháo lấy trộm đèn năng lượng mặt trời mang đi bán, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào sáng ngày 26/5/2024, chị Nguyễn Thị Tâm liên hệ qua tài khoản facebook của Nguyễn Văn H đặt mua 09 bộ đèn năng lượng mặt trời nên Hậu gọi điện cho Lâm Văn Lượm biết. Đến chiều cùng ngày, Hậu chuẩn bị 01 cái kìm, 02 cà lê, 01 tua vít, 01 mỏ lết, 02 cái lục giác hình chữ L, 02 cuộn băng keo sau đó điều khiển xe mô tô BKS: 92H1 – 889.39 (xe của Hậu) chở Lượm đến nghĩa địa thôn Hà Bình, xã Bình Minh, Thăng Bình lần lượt tới các phần mộ của gia đình các ông, bà: Huỳnh Củ, Nguyễn Thị Lộc, Phan Thanh Sướng, Trương Thanh Duy, Bùi Thanh Được, Nguyễn Thị Hương, Trương Thị Hồng và Nguyễn Đông Đảng tháo lấy 09 bộ đèn năng lượng mặt trời (trong đó: của gia đình bà Nguyễn Thị Lộc 02 bộ, Huỳnh Củ, Phan Thanh Sướng, Trương Thanh Duy, Bùi Thanh Được, Nguyễn Thị Hương, Trương Thị Hồng và Nguyễn Đông Đảng mỗi gia đình 01 bộ). Sau đó, H cùng L đem đến lắp đặt cho nhà chị Tâm lấy được 1.670.000 đồng, H đưa cho L 300.000 đồng, còn lại thì H tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Trưa ngày 30/5/2024, chị Nguyễn Thị Tâm liên hệ với H muốn mua thêm một số bộ đèn năng lượng mặt trời nên H gọi điện cho L biết. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày H điều khiển xe mô tô BKS: 92H1 – 889.39 mang theo kìm, cà lê, tua vít, mỏ lết, cái lục giác hình chữ L và cuộn băng keo chở L đến nghĩa địa thôn Hà Bình, xã Bình Minh lần lượt tới các phần mộ của gia đình ông Nguyễn Văn Học, ông Nguyễn Văn Chính, ông Huỳnh Văn Ngọc, ông Nguyễn Ngọc, ông Hồ Thanh Hương và ông Trần Công Thị tháo lấy 06 bộ đèn năng lượng mặt trời (trong đó: của gia đình ông Huỳnh Văn Ngọc 02 bộ, Nguyễn Văn Học 01 bóng đèn, Nguyễn Văn Chính 01 tấm pin, Nguyễn Ngọc, Hồ Thanh Hương và Trần Công Thị mỗi gia đình 01 bộ) mang ra xe chuẩn bị chở đi Hội An thì bị anh Phan Thanh Sướng phát hiện báo Công an xã Bình Minh bắt quả tang.

Tại các Bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐG, ngày 05/7/2024 và số 53/KL-HĐĐG, ngày 12/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

+ 09 bộ đèn năng lượng mặt trời Nguyễn Văn H và Lâm Văn L trộm cắp vào ngày 26/5/2024 trị giá là 2.200.000 đồng, trong đó: 01 Bộ đèn năng lượng mặt trời nhãn hiệu AK lights, AK-300R, 300W (bao gồm 01 bộ đèn vừa bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời) của ông Huỳnh Củ trị giá 300.000 đồng; 01 Bộ đèn năng lượng mặt trời nhãn hiệu AK lights, AK-200R, 200W (bao gồm 01 bộ đèn vừa bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời) của bà Nguyễn Thị Lộc trị giá 250.000 đồng; 01 Bộ đèn năng lượng mặt trời nhãn hiệu AK lights, AK-200R, 200W (bao gồm 01 bộ đèn vừa bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời) của bà Nguyễn Thị Lộc trị giá 250.000 đồng; 01 Bộ đèn năng lượng mặt trời nhãn hiệu MyLinh Solar, 200W, IP67, QH (bao gồm 01 bộ đèn vừa bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời) của ông Phan Thanh Sướng trị giá 250.000 đồng; 01 Bộ đèn năng lượng mặt trời nhãn hiệu MyLinh Solar, 200W, IP67, QH (bao gồm 01 bộ đèn vừa bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời) của ông Trương Thanh Duy trị giá 250.000 đồng; 01 Bộ đèn năng lượng mặt trời nhãn hiệu MyLinh Solar, 200W, IP67, QH (bao gồm 01 bộ đèn vừa bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời) ông Bùi Thanh Được trị giá 250.000 đồng; 01 Bộ đèn năng lượng mặt trời phần bóng đèn có ghi TP67, phần tấm pin có ghi Solar Module (bao

gồm 01 bộ đèn vừa bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời) của bà Nguyễn Thị Hương trị giá 250.000 đồng; 01 Bộ đèn năng lượng mặt trời phần bóng đèn có ghi TP67, phần tấm pin có ghi Solar Module *(bao gồm 01 bộ đèn vừa bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời)* của bà Trương Thị Hồng trị giá 250.000 đồng; 01 (một) Bộ đèn năng lượng mặt trời trên phần bóng đèn có ghi Solar Street Lamp Radar Induction, IZU Việt Nam *(bao gồm 01 bộ đèn phần bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời dính liền khối)* của ông Nguyễn Đông Đăng trị giá 150.000 đồng.

+ 06 bộ đèn năng lượng mặt trời Nguyễn Văn H và Lâm Văn L trộm cắp vào ngày 30/5/2024 trị giá là 1.900.000 đồng, trong đó: 01 Bóng đèn hiệu Sola street lamp Radar Induction, kích thước 34 cm X 48 cm của ông Nguyễn Văn Học mua tháng 07 năm 2023 trị giá 150.000 đồng; 01 Tấm pin năng lượng mặt trời hiệu Sola Module-Điện tử Mỹ Linh (Model: 350*530*17; Input: DC6V 5A; Power: 30W; Made in China) của ông Nguyễn Văn Chính mua năm 2021 trị giá 150.000 đồng; 01 bộ Đèn *(bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời)* hiệu Sola Light; 300W; IP67 của ông Huỳnh Văn Ngọc mua năm 2022 trị giá 300.000 đồng; 01 bộ Đèn *(bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời)* hiệu Sola Light; 200W; IP67 của ông Nguyễn Ngọc mua tháng 11 năm 2023 trị giá 300.000 đồng; 01 bộ Đèn *(bóng đèn hiệu IP67; kích thước 40cm X 21cm)* và *tấm pin năng lượng mặt trời hiệu Solar Modul; maximum power(pmax) KC 25; maximum power Voltage Vpm (V) 6; maximum power Current Ipm (A) 4,16; open circuit Voltage Voc (V) 7,2; short circuit Current Tsc (A) 4,58; Max System Voltage mm)* của ông Hồ Thanh Hương mua tháng 09 năm 2023 trị giá 300.000 đồng; 01 bộ Đèn *(bóng đèn và tấm pin năng lượng mặt trời)* hiệu AK Lights; AK-200R; 200W của ông Huỳnh Văn Ngọc mua năm 2022 trị giá 350.000 đồng; 01 bộ Đèn *(bóng đèn hiệu LED Solar light IP65, kích thước 21cm X 40cm và tấm pin năng lượng mặt trời, kích thước 63cm X 35cm)* của ông Trần Công Thị mua tháng 12 năm 2022 trị giá 350.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp được là: 4.100.000 đồng.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 26/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 12** (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo **Lâm Văn L 09** (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 06/3/2025 bị cáo Lâm Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; ngày 07/3/2025, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo đề nghị xem xét loại bỏ tình tiết định khung “phạm tội có tổ chức”, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Văn L đã có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể để cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 4.100.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo

về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung “*phạm tội có tổ chức*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án 12 tháng tù, bị cáo Lâm Văn L mức án 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm về điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt.

Bị cáo Lâm Văn L không tranh luận và xin được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn H cho rằng bị cáo và bị cáo L không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau mà đơn thuần là xuất phát từ việc một mình bị cáo đến nghĩa địa bị cáo sợ ma nên bị cáo rủ L đi cùng; bị cáo không hướng dẫn, không bàn bạc, không chỉ đạo L phải làm theo lệnh của bị cáo; vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử loại bỏ tình tiết định khung tăng nặng “*phạm tội có tổ chức*”, xét xử các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Văn L có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Văn L thừa nhận hành vi cùng nhau lén lút trộm cắp 15 bộ đèn năng lượng mặt trời tại nghĩa địa thôn Hà Bình, xã Bình Minh vào các ngày 26/5/2024 và 30/5/2024, có tổng giá trị theo kết luận định giá là 4.100.000 đồng.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích trộm cắp các bộ đèn năng lượng mặt trời tại nghĩa địa để bán kiếm tiền tiêu xài, ngày 26/5/2024, Nguyễn Văn Hậu trực tiếp chuẩn bị công cụ, phương tiện, khởi xướng, rủ rê Lâm Văn Lượm đến khu vực nghĩa địa thôn Hà Bình, xã Bình Minh, huyện Thăng Bình tháo lấy trộm 09 bộ đèn năng lượng mặt trời của các hộ dân lắp đặt cho các phần mộ của gia đình trị giá là 2.200.000 đồng gồm: của gia đình bà Nguyễn Thị Lộc 02 bộ trị giá: 500.000 đồng, Huỳnh Củ 01 bộ trị giá 300.000 đồng, Nguyễn Đông Đăng 01 bộ trị giá 150.000 đồng, Phan Thanh Sướng, Trương Thanh Duy, Bùi Thanh Được, Nguyễn Thị Hương, Trương Thị Hồng mỗi gia đình 01 bộ trị giá 250.000 đồng/bộ). Ngoài ra, ngày 30/5/2024, các bị cáo Hậu, Lượm còn tháo lấy 06 bộ đèn năng lượng mặt trời trị giá 1.900.000 đồng gồm: của gia đình ông Huỳnh Văn Ngọc 02 bộ trị giá 650.000 đồng, Nguyễn Văn Học 01 bóng đèn trị giá 150.000 đồng, Nguyễn Văn Chính 01 tấm pin trị giá 150.000 đồng, Nguyễn Ngọc, Hồ Thanh Hương mỗi gia đình 01 bộ trị giá 300.000 đồng/bộ và Trần Công Thị 01 bộ trị giá 350.000 đồng. Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp theo kết luận định giá là 4.100.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, 02 bị cáo có sự cấu kết chặt chẽ, thống nhất cùng thực hiện. Trong đó, bị cáo H là người khởi xướng, trực tiếp chuẩn bị công cụ,

phương tiện và rủi ro bị cáo L cùng thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo L tham gia với vai trò giúp sức tích cực, thực hiện hành vi phạm tội theo sự chỉ đạo của bị cáo H; các bị cáo cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp liên tiếp với cùng một cách thức như nhau. Hành vi nêu trên của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm có tổ chức. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã kết án các bị cáo Nguyễn Văn H và Lâm Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung “*phạm tội có tổ chức*” theo điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật nên kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H về việc đề nghị loại bỏ tình tiết định khung hình phạt “*phạm tội có tổ chức*” là không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Văn L, thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự và xem xét vai trò để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án 12 tháng tù, bị cáo Lâm Văn L mức án 09 tháng tù là có căn cứ pháp luật, mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Văn L; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2025/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam về điểm, khoản, điều luật và hình phạt.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 12** (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo **Lâm Văn L 09** (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (12/6/2025).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa Hình sự.

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Phú

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Tăng Trung, Nguyễn Như Tiền không cung cấp chứng cứ mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đặng Quang Hùng cung cấp chứng cứ mới là có bà ngoại (bà Hồ Thị Ngân) có công cách mạng; nộp phạt 20.000.000 đồng, nộp án phí 200.000 đồng. Bị cáo Ngô Văn Minh Hoàng cung cấp đơn xin cứu xét, có cha (ông Ngô Phận) là người có thành tích được tặng bằng khen, bị ốm đau, vợ thường ốm đau, bản thân là lao động chính. Tuy nhiên, xét mức án mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp và không nặng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Ngô Đức Thắng, Trần Văn Bình không cung cấp chứng cứ mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Trần Thị Minh Phượng cung cấp chứng cứ mới là đã nộp phạt 10.000.000 đồng, nộp tiền án phí sơ thẩm 200.000 đồng. Tuy nhiên, xét mức án mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp và không nặng nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trần Văn Vương, Nguyễn Viết Hiếu, Nguyễn Văn Phúc đều cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới: bị cáo Trần Văn Vương cung cấp Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già và 02 con nhỏ đang tuổi ăn học. Bị cáo Nguyễn Văn Phúc cung cấp chứng cứ bị cáo được UBND thị trấn Sịa, huyện Quảng Điền tặng Giấy khen đã có nhiều thành tích trong công tác vận động ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2021, chú ruột là liệt sĩ. Bị cáo Nguyễn Viết Hiếu đã nộp số tiền 14.200.000 đồng (10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung; 4.00.000 đồng tiền thu lợi bất chính và 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm), mẹ bị bệnh nặng, Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi con nhỏ, vợ đã ly hôn, mẹ bị bệnh nặng. Tuy nhiên, xét thấy mức án mà Toà sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là không nặng, đảm bảo nguyên tắc cá thể hóa hình phạt trong vụ án có đồng phạm nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.